TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST
Ngày: 24/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: ***Ông Trần Ngọc Triệu***
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Quang Tuyến
2. Ông Dương Tấn Đấu

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung *– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Dũng *- Kiểm sát viên.*

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Trần Ngọc Th,** sinh năm: 2000, tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: khu phố 8, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang; Chổ ở: như trên; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Ngọc A và bà Trần Thị Ngọc Ch. Tiền án, Tiền sự: chưa

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 16/12/2021 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ, ngày 16/12/2021, Trần Ngọc Th đang đứng trước cửa nhà bà ngoại của Th thuộc tổ 12, khu phố 8, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc thì gặp 01 người thanh niên tên Việt (chưa rõ nhân thân) đi ngang qua, Th biết Việt nghiện ma túy nên kêu Việt lại đưa cho Việt 500.000 đồng nhờ Việt mua dùm ma túy để sử dụng, Việt đồng ý và nói với Th đứng đợi có người

đến giao ma túy. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, có người phụ nữ đeo khẩu trang (chưa rõ nhân thân) đến dưa cho Th 01 bịch ma túy, Th lấy bịch ma túy cất giấu vào ốp lưng diện thoại hiệu OPPO của Th. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Th đang ở trong nhà bà ngoại Th thi bị Công an thành phố Phú Quốc kiểm tra phát hiện Th đang tàng trữ trái phép ma túy trong ốp lưng điện thoại nên lập biên bản bắt quả tang. Ngày 24/12/2021, Trần Ngọc Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố khởi tố, tạm giam để điều tra.

* Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 (một) bịch ny lon màu trắng, có rảnh gài, viền màu xanh kích thước 2,4cm x 2,5cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất đã được niêm phong.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMELT: 860354049564099; số IMEL 2: 86035449564081 .

*** Tại bản kết luận giám định số:** 183/KL-KTHS ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu giám định là 0,3732 gam .

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018 /NĐ - CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ .

* Về xử lý vật chứng: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon, sau khi giám định khối lượng còn lại là 0,3465 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong một phong bì có ký hiệu vụ số: 1139/2021; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEL1 : 860354049564099; số IMEL2: 86035449564081.

Tất cả đã nhập kho vật chứng đề nghị xử lý theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 183/KL-KTHS ngày 16/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSPQ ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần

Ngọc Th về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Trần Ngọc Th

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu được niêm phong;

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEL1: 860354049564099; số IMEL2: 86035449564081đã qua sử dụng đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với người tên Việt và người phụ nữ giao ma túy cho Th, Công Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thừa nhận diễn biến sự việc đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc Th tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 16/12/2021, tại nhà của bà ngoại Trần Ngọc Th thuộc tổ 12 khu phố 8, phường Dương Đông, thành phố

Phú Quốc, Công an thành phố Phú Quốc bắt quả tang Trần Ngọc Th đang tàng trữ trái phép 0,3732 gam ma túy loại Methamphetamine trong ốp lưng điện thoại của Th.

Như vậy cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Th về tội "Tàng trữ phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý: Vào thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Hội đồng xét xử nghị cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo và ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ: 0,3465 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong (Vụ số 1139/2021).

Đối với điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEL1: 860354049564099; số IMEL2: 86035449564081, Hội đồng xét xử nghị trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: **Bị cáo Trần Ngọc Th** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: **Trần Ngọc Th 01 (một) năm tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 0,3465 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong (Vụ số 1139/2021).

Trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEL1: 860354049564099; số IMEL2: 86035449564081.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 20/QĐ-VKSPQ-HS ngày 02/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc).

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA thành phố Phú Quốc;
- THA thành phố Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Triệu